

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ TƯ PHÁP T. TUYẾN QUẢNG

Số: 428/QĐ-BTP

Ngày 04-07-2017

CÔNG VĂN ĐẾN số: 2807

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thông tin đối ngoại của ngành Tư pháp  
giai đoạn 2017 - 2020**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-BTP ngày 21/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thông tin đối ngoại của ngành Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

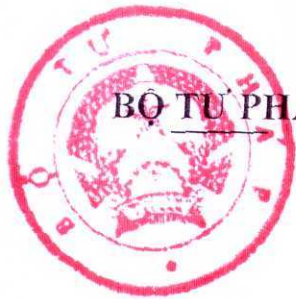
**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (đề t/h);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thủ trưởng (đề biết);
- Lưu: VT, HTQT (TH.03).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

  
**Nguyễn Khánh Ngọc**



**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2017*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thông tin đối ngoại của ngành Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 928/QĐ -BTP  
ngày 29 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chỉ đạo, định hướng của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại, bao gồm Chỉ thị 26-CT/TW ngày 10/9/2008 của Ban Bí thư về “*Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới*”, Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về chiến lược thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020, Nghị định 72/2015/NĐ-CP ngày 07/09/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức ngành Tư pháp về vai trò của công tác thông tin đối ngoại và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong ngành trong việc triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của Bộ, ngành Tư pháp.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin đối ngoại của ngành Tư pháp theo hướng tạo bước chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý và thực hiện thông tin đối ngoại của Bộ Tư pháp, đảm bảo công tác này được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, bài bản và ngày càng chuyên nghiệp; mở rộng phạm vi thực hiện công tác thông tin đối ngoại đến các cơ quan tư pháp địa phương, từ đó nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh và vai trò của ngành Tư pháp, hỗ trợ cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, của ngành, đồng thời giới thiệu đến cộng đồng quốc tế những thành tựu của công cuộc cải cách tư pháp, cải cách pháp luật của Việt Nam nói chung.

### **2. Yêu cầu**

- Hoạt động thông tin đối ngoại phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ các quy định của pháp luật về thông tin đối ngoại; đảm bảo sự



lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thống nhất của Bộ Tư pháp đối với công tác thông tin đối ngoại.

- Hoạt động thông tin đối ngoại phải được triển khai một cách chủ động, có sự phân công rõ ràng, phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị; trong đó cần phát huy vai trò chủ trì, định hướng của Vụ Hợp tác quốc tế, đề cao tính chủ động, tích cực, sáng tạo của các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương trong việc triển khai thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại của Bộ, ngành Tư pháp.

- Hoạt động thông tin đối ngoại phải đảm bảo thực hiện nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định hiện hành.

- Xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cho công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn 2017-2020 trên cơ sở đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại, giữa việc tuyên truyền, thông tin ra thế giới và kiều bào ta ở nước ngoài về tình hình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và tình hình, kết quả hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp, cũng như thông tin đến cán bộ, công chức của Bộ, ngành Tư pháp về tình hình thế giới.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tăng cường phổ biến, giới thiệu về thông tin đối ngoại, trong đó có các thông tin về pháp luật của các nước trên thế giới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết về thông tin đối ngoại.

2. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa hình thức, phương thức thực hiện công tác thông tin đối ngoại theo phương châm "Chính xác, kịp thời, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng" và biên soạn các tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền ra thế giới, kiều bào ta ở nước ngoài về những thành tựu đạt được trong cải cách tư pháp, cải cách pháp luật, đặc biệt là các kết quả nổi bật trong tất cả các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp và những văn bản pháp luật mới ban hành mà Bộ Tư pháp là cơ quan chủ trì dự thảo, trong đó tập trung phát triển thông tin bằng tiếng nước ngoài (ưu tiên tiếng Anh).

4. Thu hút sự tham gia ngày càng tích cực của các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Tư pháp địa phương và cơ quan thi hành án dân sự các cấp trong thực hiện công tác thông tin đối ngoại của Bộ, ngành Tư pháp.



### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **1. Thông tin, phổ biến, giới thiệu về thông tin đối ngoại đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp**

- Nội dung: giới thiệu vị trí, vai trò và các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại đồng thời cập nhật, quán triệt những nhiệm vụ cần thực hiện trong thời gian tới để nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại của Bộ, ngành Tư pháp thông qua việc tổ chức các Hội nghị theo khu vực, ban hành Công văn, viết bài đăng trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang thông tin thành phần về hợp tác quốc tế về pháp luật, tạp chí, báo.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Tất cả các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Tư pháp địa phương, cơ quan thi hành án dân sự các cấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 (đối với việc tổ chức Hội nghị) và khi có các văn bản mới được ban hành.

#### **2. Thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại cụ thể**

##### **2.1. Các hoạt động cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá hình ảnh về Bộ, ngành Tư pháp**

*2.1.1. Giới thiệu về kết quả hoạt động thuộc phạm vi, lĩnh vực chuyên ngành được giao phụ trách phục vụ công tác thông tin đối ngoại của Bộ, Ngành, trong đó đặc biệt chú ý tới các hoạt động có liên quan đến bảo vệ chủ quyền biển đảo và biên giới lãnh thổ.*

- Nội dung: các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các địa phương, các cơ quan thi hành án dân sự các cấp đưa tin, bài giới thiệu về kết quả hoạt động thuộc phạm vi, lĩnh vực chuyên ngành được giao phụ trách (đặc biệt là các nhiệm vụ có yếu tố nước ngoài) để đăng tải trên các phương tiện thông tin của Ngành; cung cấp phiên bản tiếng Anh hoặc nội dung tin bài, ấn phẩm cho Vụ Hợp tác quốc tế để dịch sang tiếng Anh phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các địa phương, các cơ quan thi hành án dân sự các cấp.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ & pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### *2.1.2. Tăng cường thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin hướng tới các đối tượng nước ngoài*

- Nội dung: Từng bước tổ chức biên dịch sang ngôn ngữ tiếng Anh các phát ngôn và thông tin phù hợp đã được người phát ngôn cung cấp cho báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và chuyên mục Thông tin đối ngoại của Trang thông tin điện tử về hợp tác quốc tế về pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, một số đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm trong việc cung cấp thông tin cho báo chí, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### *2.1.3. Xuất bản ấn phẩm giới thiệu về Bộ và ngành Tư pháp phiên bản tiếng Anh*

- Nội dung: hoàn thiện nội dung, in ấn, phát hành sổ tay giới thiệu về Bộ, ngành Tư pháp phiên bản tiếng Anh trên cơ sở cải tiến phiên bản tiếng Việt đã xuất bản từ đầu năm 2016 cho phù hợp với mục tiêu thông tin đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Nhà xuất bản Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017.

#### *2.1.4. Phát triển phiên bản tiếng Anh của Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Trang thông tin điện tử và cơ sở dữ liệu về hợp tác quốc tế về pháp luật*

- Nội dung:

+ Phát triển phiên bản tiếng Anh của Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp đảm bảo tối thiểu duy trì được phiên bản tiếng Anh của một số chuyên mục quan trọng, bao gồm: văn bản quy phạm pháp luật, tin hoạt động của Lãnh đạo Bộ, các thủ tục hành chính liên quan đến yếu tố nước ngoài.

+ Trang thông tin điện tử về hợp tác quốc tế về pháp luật được nâng cấp và đảm bảo tồn tại song song hai phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh về các



nội dung như: cập nhật thường xuyên thông tin, bài viết về tình hình hợp tác quốc tế nói chung và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực pháp luật nói riêng, các tài liệu tham khảo về mô hình, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp một số quốc gia đối tác, liên kết với các Trang thông tin của một số dự án hợp tác về pháp luật, các chuyên mục về thông tin đối ngoại, nhóm quan hệ đối tác pháp luật, asean.

+ Cơ sở dữ liệu về hợp tác quốc tế về pháp luật đảm bảo tích hợp những thông tin về điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, các văn kiện, các tài liệu về hợp tác pháp luật; tình hình thực hiện chương trình, dự án hợp tác pháp luật; thông tin về chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật; báo cáo kết quả hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật và các thông tin khác liên quan đến hợp tác pháp luật và phải được liên kết với Trang thông tin điện tử về hợp tác quốc tế về pháp luật. Với những nội dung thông tin được công bố công khai để khai thác, sử dụng chung, bên cạnh phiên bản tiếng Việt, sẽ có phiên bản tiếng Anh nhằm tạo điều kiện cho các đối tác quốc tế, người nước ngoài tra cứu, tìm hiểu thông tin.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế và Nhóm biên, phiên dịch của Bộ Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

*2.1.5. Tổ chức Diễn đàn đối tác pháp luật và các Hội thảo chuyên đề nhằm chia sẻ thông tin với đối tác quốc tế về chính sách và pháp luật Việt Nam (thực hiện trong khuôn khổ Nhóm quan hệ đối tác pháp luật)*

- Nội dung: chia sẻ, cập nhật thông tin về cải cách pháp luật, cải cách tư pháp ở Việt Nam, thảo luận sâu về những lĩnh vực chuyên môn quan trọng, những nội dung thời sự của hệ thống pháp luật Việt Nam, những nội dung về pháp luật liên quan đến nhiều Bộ, ngành, địa phương nhằm cung cấp cho các đối tác trong nước cũng như quốc tế cái nhìn sâu sắc hơn về những vấn đề mà pháp luật Việt Nam đang đối mặt. Bên cạnh đó, nội dung các sự kiện này còn có thể là trao đổi về các khả năng hợp tác với từng đối tác quốc tế cụ thể.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế (Nhóm quan hệ đối tác pháp luật).

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng quý.

*2.1.6. Tăng cường kết hợp thực hiện cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá hình ảnh về Bộ, ngành Tư pháp khi tổ chức các đoàn ra, đón đoàn vào*

- Nội dung: khi tổ chức các đoàn công tác đi nước ngoài hoặc đón các đoàn khách quốc tế vào thăm, làm việc tại Bộ Tư pháp, chủ động kết hợp trong chương trình làm việc của đoàn để cung cấp, chia sẻ thông tin về chính sách, định hướng cải cách pháp luật, cải cách tư pháp của Việt Nam, giới thiệu về Bộ, ngành Tư pháp cũng như các lĩnh vực chuyên môn Bộ được giao quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế, các đoàn công tác tại nước ngoài, các đơn vị thực hiện việc đón đoàn, tiếp khách quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

*2.1.7. Cung cấp tài liệu về tình hình pháp luật trong nước theo chủ đề, gửi các Đại sứ quán Việt Nam tại các quốc gia có đông người Việt Nam làm việc, cư trú hoặc quốc gia có đông người nước ngoài làm việc, cư trú tại Việt Nam*

- Nội dung: trong phạm vi các lĩnh vực chuyên môn được giao quản lý, lựa chọn các lĩnh vực pháp luật phù hợp, quan trọng, gắn với quyền và lợi ích của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và những vấn đề công dân nước sở tại quan tâm để giới thiệu các quy định của pháp luật trong lĩnh vực đó và gửi cho các Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện vai trò trao đổi, liên hệ tìm hiểu nhu cầu, phân công, điều phối việc biên soạn tài liệu, tổng hợp, phát hành tài liệu.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan tùy thuộc vào từng chủ đề của tài liệu thực hiện nhiệm vụ đề xuất, biên soạn tài liệu.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

*2.2. Các hoạt động cung cấp thông tin tình hình thế giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ, ngành Tư pháp*



### *2.2.1. Tăng cường thu thập, tập hợp các thông tin cơ bản về hệ thống pháp luật và tư pháp nước ngoài phục vụ yêu cầu nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong nước của Việt Nam*

- Nội dung: chủ động hoặc theo đề nghị của các đơn vị thuộc Bộ, tìm kiếm, thu thập, tập hợp các thông tin cơ bản về hệ thống pháp luật và tư pháp của các quốc gia đối tác về một/các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, đưa lên Trang thông tin điện tử để khai thác, sử dụng chung và/hoặc gửi cho các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên/khi có đề nghị của các đơn vị thuộc Bộ.

### *2.2.2 Xây dựng báo cáo công tác thông tin đối ngoại hàng quý và các báo cáo thông tin đối ngoại theo chuyên đề*

- Nội dung: phát hành Báo cáo công tác thông tin đối ngoại hàng quý của Bộ Tư pháp gửi đến tất cả các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan thi hành án dân sự các cấp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức Bộ Tư pháp về vai trò của công tác thông tin đối ngoại, cũng như cung cấp, cập nhật đầy đủ những thông tin đối ngoại quan trọng đến toàn thể cán bộ, công chức Bộ Tư pháp. Báo cáo hàng quý là tài liệu lưu hành nội bộ và bao gồm các thông tin sơ lược về tình hình chính trị, an ninh thế giới và khu vực, đồng thời giới thiệu về các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước và Bộ Tư pháp diễn ra trong Quý. Báo cáo chuyên đề bao gồm các thông tin tập trung về một vấn đề/nội dung/đối tác cụ thể.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng quý (đối với Báo cáo công tác thông tin đối ngoại hàng quý) và khi cần thiết (đối với Báo cáo thông tin đối ngoại chuyên đề).

## **3. Quản lý, nâng cao hiệu quả của công tác thông tin đối ngoại của Bộ, Ngành Tư pháp**



*3.1. Rà soát, đánh giá nhu cầu tiếp nhận thông tin về các lĩnh vực do Bộ, ngành Tư pháp quản lý tại một số địa bàn đặc thù*

- Nội dung: tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu tiếp nhận thông tin về các lĩnh vực do Bộ, ngành Tư pháp quản lý tại một số địa bàn đặc thù (như khu vực biên giới, khu vực có nhiều người nước ngoài làm việc, sinh sống hoặc khu vực phát sinh nhiều vụ việc có yếu tố nước ngoài...); từ đó đề xuất các nội dung cần tăng cường thông tin nhằm nâng cao chất lượng cũng như đảm bảo sự phù hợp về nội dung của các tài liệu thông tin cung cấp cho các đối tượng tiếp nhận thông tin đối ngoại trên từng địa bàn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

*3.2. Tổng kết, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm của Bộ Tư pháp*

- Nội dung: xây dựng báo cáo tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, xác định những tồn tại, khó khăn và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong năm tiếp theo. Tổ chức tổng kết công tác thông tin đối ngoại kết hợp với hội nghị tổng kết công tác hợp tác quốc tế của Bộ.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, Nhà xuất bản Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12 hàng năm.

*3.3. Nâng cao hiệu quả phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự, cơ quan đại diện tại các tổ chức quốc tế của Việt Nam (CQĐDDVN) ở nước ngoài và các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam để thực hiện công tác thông tin đối ngoại*

- Nội dung: khai thác hiệu quả hơn các mối quan hệ với các CQĐDDVN ở nước ngoài và các cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam, đặc biệt trong việc là cầu nối để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu thông tin đối ngoại

trong lĩnh vực tư pháp, pháp luật của đối tượng ngoài nước, cũng như để thực hiện việc cung cấp/tìm kiếm, tổng hợp thông tin được đề cập tới tại mục 2.8, 2.9 của Kế hoạch này. Bên cạnh đó, thông qua CQĐDVN ở nước ngoài để tìm hiểu và thiết lập hệ thống các người bạn của Việt Nam phục vụ hiệu quả cho công tác đối ngoại và thông tin đối ngoại của Bộ, Ngành Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### *3.4. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại tại Vụ Hợp tác quốc tế, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp*

- Nội dung: phân công công chức phụ trách công tác thông tin đối ngoại, tiến tới bố trí công chức chuyên trách thực hiện công tác này tại Vụ Hợp tác quốc tế; đồng thời xây dựng mạng lưới các cán bộ đầu mối phụ trách công tác thông tin đối ngoại tại tất cả các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức hoặc cử các công chức này tham gia các lớp tập huấn về công tác thông tin đối ngoại do Bộ Thông tin và truyền thông chủ trì.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị thuộc Bộ.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ.
- Thời gian thực hiện: trong cả giai đoạn 2017-2020.

#### *3.5. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, kinh phí để thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại*

- Nội dung: Nghiên cứu bố trí cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, kinh phí phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại trong tình hình hiện nay, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ đặt ra theo kế hoạch này cũng như các nhiệm vụ phát sinh theo yêu cầu thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Kế hoạch – Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị thuộc Bộ có tài khoản riêng.
- Thời gian thực hiện: trong quá trình cấp kinh phí hàng năm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**



## **1. Phân công trách nhiệm**

### **1.1. Vụ Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm:**

- Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Lãnh đạo Bộ khi có vấn đề phát sinh hoặc cần bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện Kế hoạch.

1.2. Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan thi hành án dân sự các cấp có trách nhiệm triển khai các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ theo Kế hoạch; xác định cụ thể các nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị để đảm bảo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; gửi báo cáo kết quả thực hiện về Vụ Hợp tác quốc tế trước ngày 01/12 hàng năm; trong đó đảm bảo phát huy vai trò của Thủ trưởng cơ quan/đơn vị trong thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

## **2. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại của Bộ được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Hàng năm, căn cứ các nhiệm vụ thông tin đối ngoại được xác định trong kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của đơn vị mình gửi Văn phòng Bộ hoặc Vụ Kế hoạch – Tài chính để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí từ ngân sách đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động do các đơn vị thuộc Bộ chủ trì thực hiện đề ra trong Kế hoạch.

